

Bản án số: 35 /2020/HS-ST

Ngày: 18 /6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nam

Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 22/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/QĐXXST-HS ngày 5 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H – Sinh năm 1981. Nơi ĐKNKTT: Phố T, xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đăng B và bà Lê Thị T; vợ Lê Thị T và có 3 con lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi.

Nhân thân: Ngày 18/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 04/4/2011 H đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/2/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Lê Văn T, sinh năm: 1988

HKTT: Xóm 8, xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/2/2020 Nguyễn Duy H bắt xe ôm đi từ nhà nghỉ Hoàng Anh ở phố Hàng than, thành phố Thanh Hóa về xã D, huyện Triệu Sơn với mục đích trộm cắp tài sản. Đến khu vực Trường Trung cấp Nông lâm thuộc địa phận xã D, huyện Triệu Sơn thì người lái xe ôm đi về còn

H đi bộ vòng qua cánh đồng phía sau Trường ngồi đợi đến khuya, chờ khi mọi người đi ngủ hết để thực hiện hành vi trộm cắp.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H đi bộ vào khu vực nhà dân ở thôn 8, xã D đến nhà anh Lê Văn T, thấy bên trong không có ánh sáng đèn điện nên trèo qua bờ tường phía sau men theo lối hẹp qua chuồng gà đi lại phía trước nhà ngang thì thấy cửa nhà ngang không khóa, bên trong có bật đèn ngủ sáng mờ, H đi lại phía giường ngủ thấy đầu giường có 01 điện thoại Iphone 8 plus đang sạc pin liền rút sạc lấy cả điện thoại lẫn cục sạc, H tiếp tục mở cửa tủ quần áo cạnh đầu giường lục tìm thì lấy được một phong bao lì xì bên trong có 160.000đ, sau đó H lấy 1 que tăm tháo sim điện thoại trong máy Iphone vừa lấy được để lại ở kệ bếp rồi đi ra cánh đồng thuộc thôn 8, xã D ngồi đợi trời sáng, trong lúc chờ đợi, H cố mở khóa điện thoại nhưng không được dẫn đến chiếc điện thoại bị vô hiệu hóa. Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 4/2/2020, H dùng điện thoại đang sử dụng gọi cho người xe ôm lúc trước đến đón quay trở lại nhà nghỉ Hoàng Anh để ngủ. Sau khi ngủ dậy H đã đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 7 tháng 2 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn đã kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 8 plus 256GB, không rõ số Imei do điện thoại bị vô hiệu hóa và không tháo máy kiểm tra bên trong trị giá 8.500.000đ; 01 sạc Iphone có giá 150.000đ.

Quá trình điều tra H còn khai nhận vào khoảng 18 giờ ngày 3/9/2019, H bắt xe buýt từ thành phố Thanh Hóa đến Trường Trung cấp Nông lâm thuộc địa phận xã D ngồi chờ đến khoảng 23 giờ H đi đến khu vực nhà dân giáp cánh đồng thấy có nhà mới xây của anh Lê Xuân H không khóa cửa sau, H trèo qua dây thu lôi lên tầng 2 lục tìm nhưng không lấy được gì nên đi xuống tầng 1 vào phòng ngủ giáp cầu thang lấy được một điện thoại Iphone 7 để dưới đất phía đuôi giường và lại bàn trang điểm mở ngăn kéo lấy được hơn 2 triệu đồng và 01 thẻ cào điện thoại, H quay lên tầng 2 tháo thẻ sim để lại rồi theo đường cũ bám dây thu lôi tụt xuống đi bộ ra đường QL47 chờ bắt xe buýt đi thành phố Thanh Hóa. Đến thành phố Thanh Hóa H vào cửa hàng điện thoại T ở số nhà 42 đường Nguyễn Trãi bán điện thoại được số tiền 5.600.000đ. Số tiền hơn 2.000.000đ và số tiền bán điện thoại bị cáo đã chi tiêu hết.

Tại bản định giá tài sản ngày 01/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 7 trị giá 5.500.000đ.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trích xuất và áp giải Nguyễn Duy H đến cửa hàng điện thoại T và làm việc với anh T là chủ cửa hàng để xác minh, truy tìm chiếc điện thoại Iphone 7, qua kiểm tra sổ mua bán hàng, không có giao dịch nào liên quan đến chiếc điện thoại Iphone 7 trong khoảng thời gian H khai đã bán chiếc điện thoại cho cửa hàng, anh T cũng không nhớ đã gặp H hay chưa, do đó việc truy tìm vật chứng là chiếc điện thoại Iphone 7 không có kết quả.

Ngày 4/9/2019 anh Lê Văn H khai bị mất 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng anh mua bên nước Nga cùng số tiền khoảng 20.000.000đ để trong tủ gỗ

và kết sắt của gia đình, ngoài ra trong kết sắt còn một số tài sản khác chưa thể thống kê được vì vợ anh đang cấp cứu tại Bệnh viện. Hiện tại vợ chồng anh H đang làm ăn tại Cộng hòa liên bang Nga nên Cơ quan điều tra không thể làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã tách hành vi trộm cắp tài sản mà H đã thực hiện tại nhà anh Lê Xuân H thành một vụ án khác khi làm việc được với vợ chồng anh H sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã trả cho anh Lê Văn T 01 điện thoại Iphone 8 plus 256GB không kiểm tra được số Imei và 01 sạc Iphone màu trắng.

Đối với 01 điện thoại Iphone XS Max, số Imei 357279094376689 kèm theo sim có số seri 357279094423430 và số tiền 846.000đ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Về dân sự: Ngày 7/3/2020 chị Lê Thị T (vợ Nguyễn Duy H) đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 5.000.000đ do chiếc điện thoại của anh T không còn sử dụng được vì bị vô hiệu hóa, anh T nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm về số tài sản H đã trộm cắp.

*Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

-Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Hình phạt đối với bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/2/2020

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo

-Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về phần dân sự nên không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone XS Max và 846.000đ, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/2/2020 lợi dụng gia đình anh Lê Văn T không khóa cửa Nguyễn Duy H đã lẻn vào nhà trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 8 plus cùng bộ sạc trị giá = 8.650.000đ và 01 phong bao lì xì bên trong có 160.000đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp = 8.810.000đ. Sau khi trộm cắp H ra cánh đồng ngồi chờ đến 3 giờ sáng gọi xe ôm đi thẳng xuống nhà nghỉ Hoàng Anh thành phố Thanh Hóa để ngủ, sau khi ngủ dậy đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo vì động cơ, mục đích tư lợi, lười lao động đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

- Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 3/9/2019 của gia đình anh Lê Xuân H ở thôn 8, xã D, do vợ chồng anh H hiện đang làm ăn tại Cộng hòa liên

bang Nga, Cơ quan điều tra đã tách hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Duy H tại nhà anh H thành một vụ án khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[6] *Về dân sự*: Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản bị mất và khoản tiền bồi thường do điện thoại bị vô hiệu hóa, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone XS Max và 846.000đ, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Duy H, phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173; Điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Duy H: 6 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 4/2/2020

- Vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy H 01 điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel 357279094375689 kèm theo sim có số seri: 8401-1908-5063-7859WD và 846.000đ

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/VC/2020 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn)

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Người BH;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Lan

